

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh một số nội dung tại phần III Đề án sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hậu Giang ban hành kèm theo Quyết định số 1292/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 05/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Quyết định số 23/2020/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 3 của Quyết định số 05/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hậu Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh một số nội dung tại phần III Đề án sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hậu Giang ban hành kèm theo Quyết định số 1292/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh nội dung điểm 3.6 khoản 3 mục II phần III, như sau:

“3.6. Chi cục Chăn nuôi, Thú y - Thủy sản

Thành lập trên cơ sở hợp nhất Chi cục Thủy sản với Chi cục Chăn nuôi và Thú y. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về chăn nuôi, thú y, thủy sản; nuôi trồng, thức ăn thủy sản, chất lượng giống thủy sản, khai thác, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản. Cơ cấu tổ chức gồm:

a. Lãnh đạo Chi cục: Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng.

b. Các Trạm Chăn nuôi, Thú y - Thủy sản huyện, thị xã, thành phố. Trạm Kiểm dịch động vật và hệ thống viên chức các Trạm Chăn nuôi, Thú y - Thủy sản được phân công quản lý địa bàn cấp xã, cụ thể:

- Trạm Chăn nuôi, Thú y - Thủy sản thành phố Vị Thanh.

- Trạm Chăn nuôi, Thú y - Thủy sản huyện Vị Thủy.

- Trạm Chăn nuôi, Thú y - Thủy sản huyện Long Mỹ.

- Trạm Chăn nuôi, Thú y - Thủy sản thị xã Long Mỹ.

- Trạm Chăn nuôi, Thú y - Thủy sản huyện Châu Thành.

- Trạm Chăn nuôi, Thú y - Thủy sản huyện Châu Thành A.

- Trạm Chăn nuôi, Thú y - Thủy sản huyện Phụng Hiệp.

- Trạm Chăn nuôi, Thú y - Thủy sản thành phố Ngã Bảy.

- Trạm Kiểm dịch động vật.

- Hệ thống viên chức các Trạm Chăn nuôi, Thú y - Thủy sản được phân công quản lý địa bàn cấp xã.”

2. Điều chỉnh nội dung số thứ tự 6,7 mục II trong bảng cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại khoản 5 mục II phần III, như sau:

| “6 | Chi cục Thủy sản | 6 | Chi cục Chăn nuôi, Thú y - Thủy sản |
|-----------|--|----------|--|
| 6.1 | Phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Chi cục | | Không thành lập phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Chi cục |
| | Phòng Hành chính, tổng hợp | | |
| | Phòng Thanh tra, pháp chế | | |
| | Phòng Nuôi trồng thủy sản | | |
| | Phòng Khai thác và Phát triển nguồn lợi thủy sản | | |
| 6.2 | Trạm Thủy sản liên huyện | 6.1 | Giải thể các Trạm Thủy sản liên huyện |

| | | | |
|-----|--|-----|--|
| 7 | Chi cục Chăn nuôi và Thú y | | |
| 7.1 | Phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Chi cục | | Không thành lập phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Chi cục |
| | Phòng Hành chính, tổng hợp | | |
| | Phòng Thanh tra, pháp chế | | |
| | Phòng Quản lý giống và kỹ thuật chăn nuôi | | |
| | Phòng Quản lý dịch bệnh | | |
| | Phòng Quản lý thuốc và thức ăn chăn nuôi | | |
| 7.2 | Các Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện, thị xã, thành phố. Trạm Kiểm dịch động vật và hệ thống Tổ kỹ thuật xã, phường, thị trấn | 6.2 | |

3. Điều chỉnh nội dung tiêu mục e điểm 6.3 khoản 6 mục II phần III, như sau:

“e. Chi cục Chăn nuôi, Thú y - Thủy sản

Chi cục có 16 biên chế công chức (trong đó có Chi cục trưởng và 02 Phó Chi cục trưởng) và 01 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP.

- Các Trạm Chăn nuôi, Thú y - Thủy sản huyện, thị xã, thành phố; Trạm Kiểm dịch động vật và hệ thống viên chức được phân công quản lý địa bàn cấp xã.”

4. Điều chỉnh khoản 1 mục III phần III như sau:

“1. Về tổ chức

- Giảm 02 phòng chuyên môn thuộc Sở.
- Giảm 01 Chi cục thuộc Sở.
- Giảm 03 Trung tâm thuộc Sở.
- Giảm 29 phòng chuyên môn thuộc các Chi cục.
- Giảm 02 Trạm Thủy sản liên huyện.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NCTH.

QĐ điều chỉnh phương án sắp xếp tổ chức SNN

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đông Văn Thanh